Sign In

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 33/2006/QĐ-BTC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 6 tháng 6 năm 2006

QUYẾT ĐỊNH

Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Kiểm tra sau thông quan thuộc Tổng cục Hải quan

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Luật Hải quan ngày 29 tháng 6 năm 2001; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Hải quan ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 86/2002/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 77/2003/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 96/2002/NĐ-CP ngày 19 tháng 11 năm 2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Hải quan;

Xét đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Cục Kiểm tra sau thông quan là đơn vị thuộc Tổng cục Hải quan, có chức năng giúp Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra các đơn vị trong ngành hải quan thực hiện công tác kiểm tra sau thông quan; trực tiếp thực hiện kiểm tra sau thông quan theo quy định của pháp luật trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

Điều 2. Cục Kiểm tra sau thông quan có nhiệm vụ, quyền hạn:

1. Chủ trì hoặc phối hợp, tham gia xây dựng, đề xuất sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản hướng dẫn về quy trình nghiệp vụ, biện pháp kiểm

tra sau thông quan.

2. Xây dựng và chỉ đạo thực hiện các chương trình, kế hoạch (ngắn hạn và dài hạn) về kiểm tra sau thông quan.

3. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra đối với hoạt động kiểm tra sau thông quan tại các đơn vị thuộc Cục Hải quan tỉnh, liên tỉnh, thành phố theo quy định.

4. Thu thập, tổng hợp, phân tích, xử lý thông tin phục vụ công tác kiểm tra sau thông quan.

5. Trực tiếp thực hiện kiểm tra sau thông quan theo quy định của pháp luật.

6. Xử lý vi phạm hành chính về kiểm tra sau thông quan theo thẩm quyền quy định của pháp luật; giải quyết khiếu nại quyết định xử lý vi phạm hành chính về kiểm tra sau thông quan thuộc thẩm quyền giải quyết của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan.

7. Tiến hành các biện pháp nghiệp vụ; trực tiếp giao dịch với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; tổ chức tiếp nhận tin báo, tố giác; yêu cầu các cơ quan, đơn vị trong và ngoài ngành hải quan báo cáo, cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động kiểm tra sau thông quan, để phục vụ công tác kiểm tra sau thông quan.

8. Tham gia xây dựng chương trình, nội dung và giảng dạy nghiệp vụ về kiểm tra sau thông quan cho toàn ngành Hải quan.

9. Thực hiện nhiệm vụ hợp tác quốc tế về kiểm tra sau thông quan theo sự phân công của Tổng Cục trưởng Tổng cục Hải quan.

10. Thống kê, tổng kết, báo cáo, đánh giá tình hình và kết quả thực hiện công tác phúc tập hồ sơ hải quan, công tác kiểm tra sau thông quan của ngành Hải quan.

11. Tổ chức lưu trữ hồ sơ tài liệu liên quan đến công tác kiểm tra sau thông quan theo quy định của pháp luật và của Tổng cục Hải quan.

12. Tổ chức nghiên cứu ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ trong công tác kiểm tra sau thông quan.

13. Ký các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, giải thích liên quan đến hoạt động kiểm tra sau thông quan theo quy định của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan.